

BÁO CÁO NHANH

Về tình hình lấy nước Đợt 2 phục vụ gieo cấy vụ Đông Xuân 2021-2022, khu vực Trung du và Đồng bằng Bắc Bộ (Tính đến 16h00' ngày 16/01/2022)

Tổng cục Thủy lợi báo cáo tình hình lấy nước phục vụ gieo cấy lúa vụ Đông Xuân 2021-2022, khu vực Trung du và Đồng bằng Bắc Bộ tính đến 16h00' ngày 16/1/2022 (ngày thứ 2 của Đợt 2 lấy nước), như sau:

1. Tình hình nguồn nước

Tính đến 16h ngày 16/1/2022, mực nước trung bình ngày 16/1 tại Trạm Thủy văn Hà Nội đạt 1,85 m, cao nhất lúc 11h đạt 2,08 m.

Theo thông tin từ TTDBKTTV QG, từ đêm qua đến trưa nay (16/01), ở khu vực Tây Bắc và Việt Bắc đã có mưa vừa, mưa to và dông, có nơi mưa rất to, tổng lượng mưa phổ biến từ 30-80 mm.

Dự báo, từ chiều tối ngày 16/01 đến ngày 17/01, khu vực vùng núi và trung du Bắc Bộ có mưa với tổng lượng mưa phổ biến 50-100 mm, có nơi trên 120 mm; khu vực đồng bằng Bắc Bộ và Bắc Trung Bộ mưa từ 20-50 mm, có nơi trên 50 mm. Từ ngày 17-19/01, khu vực Trung Trung Bộ mưa với lượng mưa 20-50 mm, có nơi trên 50 mm.

2. Tình hình vận hành công trình thủy lợi lấy nước

Với mực nước trong ngày 16/1, các công trình thủy lợi đã được sửa chữa, nâng cấp hạ thấp cao trình lấy nước, các trạm đã chiến đấu điều kiện vận hành; các cống lấy nước vùng triều có điều kiện vận hành tốt. Các địa phương đang tiếp tục tổ chức vận hành tối đa công trình để lấy nước.

Riêng tại trạm bơm Trung Hà (TP Hà Nội) hiện chỉ vận hành được 1/9 máy do mực nước bị hạ thấp nghiêm trọng (đạt trung bình 7,17/7,5 m), thấp hơn cùng kỳ các năm trước khoảng 1,5 m.

(Thống kê vận hành một số công trình lớn tại Phụ lục I kèm theo)

3. Diện tích có nước

Tính đến 16h ngày 16/1/2022, diện tích có nước toàn khu vực là **213.807/506.558 ha (đạt 42,21%)**, tăng 4,5 % so với ngày hôm qua (15/1), cụ thể: Nam Định 78,94%, Phú Thọ 61,32%; Vĩnh Phúc 55,89%, Ninh Bình

54,25%, Hà Nam 54,65%, Thái Bình 50,12%, Hải Phòng 39,85%, Bắc Ninh 16,15%, Hưng Yên 16,44%, Hà Nội 15,42%, Hải Dương 14,35%.

(Theo dõi mực nước trực tuyến và cụ thể diện tích có nước của các địa phương tại website: <https://capnuocdongxuan.tongcucthuyloi.gov.vn>)

4. Công tác chỉ đạo, điều hành

Ngày 17/1, Lãnh đạo Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn sẽ kiểm tra công tác lấy nước tại các tỉnh Thái Bình, Hưng Yên.

5. Đề xuất, kiến nghị

- Đề nghị Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn các tỉnh, thành phố theo dõi chặt chẽ tình hình mưa, chỉ đạo tổ chức tăng cường lấy nước, giữ nước, tận dụng tốt lượng mưa từ mưa để phân đấu hoàn thành sớm kế hoạch lấy nước Đợt 2.

- Đề nghị Tập đoàn Điện lực Việt Nam tiếp tục duy trì vận hành tối đa công suất từ các nhà máy thủy điện để tạo điều kiện thuận lợi cho các công trình thủy lợi lấy nước.

- Các Chi cục Thủy lợi các tỉnh cập nhật diện tích có nước trước 15 giờ hàng ngày trong các Đợt lấy nước lên trang thông tin của Tổng cục Thủy lợi tại địa chỉ: <https://capnuocdongxuan.tongcucthuyloi.gov.vn>.

- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Thành phố Hà Nội chỉ đạo các đơn vị liên quan khẩn trương tổ chức xây dựng phương án bảo đảm nguồn nước thay thế cho nguồn nước cấp từ trạm bơm Trung Hà.

Tổng cục Thủy lợi báo cáo và xin ý kiến chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- BT Lê Minh Hoan (để b/c);
- TTr Nguyễn Hoàng Hiệp (để b/c);
- TTr Lê Quốc Quốc Doanh (để b/c);
- Tổng cục trưởng (để b/c);
- Cục trưởng (để b/c);
- Tập đoàn Điện lực Việt Nam;
- Sở NNPTNT, CCTL, Cty KTCCTL liên quan;
- Cơ quan truyền thông;
- Văn phòng TC (để đăng website);
- Lưu VT, QLCT.

**TL. TỔNG CỤC TRƯỞNG
KT. CỤC TRƯỞNG CỤC QUẢN LÝ
CÔNG TRÌNH THỦY LỢI
PHÓ CỤC TRƯỞNG**

Nguyễn Mạnh Hùng

Phụ lục I
TÌNH HÌNH MỨC NƯỚC TẠI THƯỢNG LƯU CÁC CÔNG TRÌNH THỦY LỢI

(Kèm theo Báo cáo số /BC-TCTL-QLCT ngày 16/01/2022
của Tổng cục Thủy lợi)

TT	Công trình	MNTK/YC (m)	Mức nước thực tế (m)			Khả năng lấy nước
			Lúc 7h ngày 16/1	Lúc 13h ngày 16/1	Mức nước TB từ 0h đến 15h ngày 16/1	
1	Trung Hà	7,50	7,17	7,17	7,17	Vận hành rất hạn chế
2	Bạch Hạc cũ	6,05	4,71	4,79	4,74	Không vận hành được
3	Bạch Hạc mới	2,50				Tốt
4	Đại Định cũ	5,57	4,18	4,26	4,20	Không vận hành được
5	Đại Định mới	2,50				Tốt
6	Phù Sa cũ	5,20	2,98	3,11	3,01	Không lấy được
7	Phù Sa đã chiến	1,80				Tốt
8	Cắm Đình	5,35	2,75	2,93	2,80	Không lấy được
9	Thanh Diêm	0,00	2,47	2,72	2,51	Tốt
10	Đan Hoài	1,08	2,29	2,51	2,30	Tốt
11	Liên Mạc	3,77	2,06	2,25	2,05	Không lấy được
12	Áp Bắc	2,80	1,99	2,19	1,99	Không lấy được
13	Áp Bắc đã chiến	0,5				Tốt
14	Long Tửu	2,58	1,90	2,01	1,82	Không lấy được
15	TV Hà Nội	1,90	1,95	2,02	1,85	Cơ bản đạt như dự kiến (trung bình 1,9m)
16	Xuân Quan	1,85	1,84	1,90	1,72	Cơ bản đủ điều kiện vận hành
17	Hồng Vân	1,00	1,80	1,72	1,59	Tốt

Phụ lục II

TIẾN ĐỘ LẤY NƯỚC PHỤC VỤ GIEO CÂY VỤ ĐÔNG XUÂN 2021-2022, KHU VỰC TRUNG DU VÀ ĐỒNG BẰNG BẮC BỘ

(Tính đến 16h ngày 16/01/2022)

(Kèm theo Báo cáo số /BC-TCTL-QLCT ngày 16/01/2022 của Tổng cục Thủy lợi)

TT	Tỉnh, thành phố	Kế hoạch lấy nước vụ Xuân 2021-2022	Đợt 1		Trước Đợt 2		Trước Đợt 2: Từ ngày 15/1 đến 22/1/2022					
			Từ ngày 04/1 đến 06/1/2022		Ngày 14/1		Ngày 15/1		Ngày 16/1		...	
			Tổng số (ha)	% so với KH	Tổng số (ha)	% so với KH	Tổng số (ha)	% so với KH	Tổng số (ha)	% so với KH	Tổng số (ha)	% so với KH
1	Phú Thọ	35.670	18.893	52,97	19.784	55,46	21.388	59,96	21.874	61,32		
2	Vĩnh Phúc	29.000	12.638	43,58	14.706	50,71	15.284	52,70	16.207	55,89		
3	Bắc Ninh	30.800	438	1,42	3.974	12,90	4.388	14,25	4.974	16,15		
4	Hà Nội	81.441	1.349	1,66	7.481	9,19	10.607	13,02	12.562	15,42		
5	Hà Nam	29.045	2.064	7,11	12.370	42,59	14.725	50,70	15.872	54,65		
6	Hung Yên	26.880	20	0,07	3.352	12,47	3.763	14,00	4.418	16,44		
7	Hải Dương	55.000	1.757	3,19	5.508	10,01	6.658	12,11	7.893	14,35		
8	Hải Phòng	28.250	4.468	15,82	10.373	36,72	11.167	39,53	11.257	39,85		
9	Thái Bình	75.420	5.500	7,29	22.047	29,23	27.108	35,94	37.804	50,12		
10	Nam Định	75.052	26.233	34,95	50.211	66,90	55.201	73,55	59.246	78,94		
11	Ninh Bình	40.000	9.570	23,93	20.059	50,15	20.971	52,43	21.700	54,25		
	Tổng cộng	506.558	82.930	16,37	169.865	33,53	191.260	37,76	213.807	42,21		